

NGOẠI NGỮ VỚI BẢN NGỮ

PHƯƠNG PHÁP THUYẾT TRÌNH TIẾNG NHẬT VÀ HIỆU QUẢ TRONG HỌC TẬP TIẾNG NHẬT CỦA SINH VIÊN NGÀNH NGÔN NGỮ NHẬT TRẦN THỊ THANH TRANG* - NGUYỄN THANH HƯƠNG**

TÓM TẮT: Nghiên cứu này tập trung tìm hiểu về thực trạng áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong hoạt động học tập tiếng Nhật của sinh viên. Kết quả thu được từ khảo sát và phỏng vấn giảng viên và sinh viên cho thấy: Thứ nhất, phương pháp thuyết trình tiếng Nhật được áp dụng với tần suất khá nhiều và sinh viên phải dành nhiều thời gian chuẩn bị bài; điều này đã dẫn đến tình trạng sinh viên gặp áp lực khi chuẩn bị bài và hiệu quả của hoạt động thuyết trình không được như kì vọng của cả giáo viên và sinh viên. Thứ hai, hiệu quả của phương pháp thuyết trình tiếng Nhật từ góc độ của sinh viên là sự nâng cao năng lực tiếng Nhật và năng lực tự học, từ góc độ của giáo viên là năng lực tự học của sinh viên, sự phát triển của các kĩ năng (kĩ năng thuyết trình, kĩ năng làm việc nhóm). Thứ ba, những khó khăn của sinh viên khi áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong quá trình học tập từ góc độ của cả giáo viên và sinh viên đều có các khó khăn mang tính khách quan (từ cách thức tổ chức hoạt động học tập) và chủ quan (từ năng lực của người học). Từ đó, bài viết đưa ra một số đề xuất cho việc nâng cao hiệu quả của phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong hoạt động học tập.

TỪ KHÓA: phương pháp thuyết trình; tiếng Nhật; kĩ năng nói; hoạt động học tập; năng lực tự học.

NHẬN BÀI: 11/03/2024.

BIÊN TẬP-CHỈNH SỬA-DUYỆT ĐĂNG: 13/06/2024

1. Mở đầu

1.1. Trong thời đại phát triển kinh tế xã hội hiện đại cùng yêu cầu về chất lượng nguồn nhân lực ngày càng cao từ phía doanh nghiệp, sinh viên cần được trang bị không chỉ kiến thức chuyên ngành mà còn những kĩ năng cần thiết cho công việc. Trong đó, kĩ năng thuyết trình, đặc biệt là kĩ năng thuyết trình ngoại ngữ đã được các cơ sở giáo dục đào tạo chuyên nghiệp chú trọng và đưa vào đề phương pháp giảng dạy và học tập trong chương trình học cho sinh viên. Tại các cơ sở giáo dục đào tạo chuyên nghiệp, phương pháp kĩ năng thuyết trình tiếng Nhật được đưa vào áp dụng trong hoạt động học tập của sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật. Với mục đích đa dạng các phương pháp giảng dạy và học tập cho sinh viên, cùng với phát triển và nâng cao kĩ năng thuyết trình - là kĩ năng cần thiết trong công việc của sinh viên, phương pháp kĩ năng thuyết trình tiếng Nhật đã được áp dụng trong nhiều môn học tiếng Nhật của sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật. Với đặc điểm tiếng Nhật là một ngôn ngữ khó đối với người Việt, trong quá trình học tập tiếng Nhật, sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật gặp khó khăn trong việc phát triển kĩ năng nói/ thuyết trình bằng tiếng Nhật do không được luyện tập thường xuyên. Chính vì vậy, việc đưa phương pháp kĩ năng thuyết trình tiếng Nhật vào hoạt động học tập của sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật được kì vọng sẽ cải thiện và hỗ trợ sinh viên phát triển kĩ năng cần thiết này.

1.2. Đã có nhiều nghiên cứu trong và ngoài nước về vấn đề sử dụng thuyết trình như một phương pháp giảng dạy ngoại ngữ. Tuy nhiên, đối với giảng dạy tiếng Nhật, các nghiên cứu nước ngoài chủ yếu đề cập đến đối tượng là lưu học sinh các nước; mặt khác các nghiên cứu trong nước chủ yếu đề cập đến giảng dạy các ngoại ngữ khác như tiếng Anh, tiếng Pháp... Nghiên cứu về áp dụng phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật đối với đối tượng là người Việt Nam còn khá hạn chế.

Chính vì vậy, nghiên cứu này được thực hiện nhằm trả lời 3 câu hỏi nghiên cứu là: 1/Thực trạng học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình hiện nay của sinh viên?; 2/Phương pháp thuyết trình tiếng Nhật có hiệu quả đối với học tập tiếng Nhật của sinh viên như thế nào?; 3/Sinh viên gặp phải những khó khăn gì khi học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình?

2. Cơ sở lí luận

Trường Ngoại ngữ và Du lịch, Đại học Công nghiệp Hà Nội:

**Email: trantrang.akemi710@gmail.com; **Email: huongnt2@haui.edu.vn*

2.1. Định nghĩa Thuyết trình

Hiệp hội giáo dục thuyết trình Nhật Bản (Hiệp hội giáo dục thuyết trình Nhật Bản) định nghĩa Thuyết trình là một phương pháp diễn đạt khiến người nghe chú ý và dẫn dắt học vào hành động cụ thể. Định nghĩa này bao gồm các hoạt động thuyết trình báo cáo về giải thích về một chủ đề nào đó và thuyết trình về kế hoạch làm việc. Mặt khác, Thuyết trình còn được định nghĩa là “hành vi giao tiếp sử dụng thiết bị và dụng cụ nghe/ nhìn để truyền đạt thông tin và ý tưởng một cách hiệu quả và rõ ràng” (Muramatsu, 1997). Ngoài ra, Thuyết trình cũng được định nghĩa là một hoạt động giao tiếp hiệu quả được các giáo viên áp dụng rộng rãi nhằm nâng cao kỹ năng nói một cách thành thạo (King J., 2002). Theo Lytaeva, M. A., và Talalakina, E. V. (2011) đã chỉ ra rằng kỹ năng thuyết trình cần có sự kết hợp việc đọc, viết và trình bày một cách khoa học. Vì vậy, thông qua rèn luyện kỹ năng thuyết trình, sinh viên sẽ có khả năng tư duy logic, lập luận chặt chẽ, tổng hợp, khái quát vấn đề và sáng tạo (Nguyễn Thị Thu Trang, 2019).

Như vậy, có thể thấy, phương pháp thuyết trình là một phương pháp để người học có cơ hội thể hiện năng lực bản thân hoặc thể hiện/ truyền đạt ý kiến/ ý tưởng của bản thân trước đám đông. Đồng thời, để thực hiện được nhiệm vụ thuyết trình, người học cần có sự kết hợp tổng hòa các kỹ năng cần thiết trong phát triển tư duy và ngôn ngữ: nghe, nói, đọc viết và trình bày nội dung khoa học, logic. Từ đó, phương pháp thuyết trình sẽ là một công cụ hỗ trợ người học hoàn thiện năng lực bản thân, từng bước đáp ứng các yêu cầu trong học tập và công việc.

Mặc dù định nghĩa về Thuyết trình rất đa dạng, nhưng trong nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu dựa trên định nghĩa Thuyết trình của Muramatsu (1997), là các hoạt động thuyết trình sử dụng Powerpoint làm công cụ thuyết trình.

2.2. Thuyết trình trong dạy/học ngoại ngữ

Các nghiên cứu về sử dụng phương pháp thuyết trình trong giảng dạy ngoại ngữ, đặc biệt là giảng dạy tiếng Anh được khuyến khích bởi Bộ Giáo dục và Đào tạo trong các phương pháp giảng dạy tích cực bởi đó là một trong các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng dạy và học tiếng Anh, (Nguyễn Thị Thu Hiền, 2018). Ngoài ra, theo Đào Thị Diệu Linh (2017) các phương pháp có khả năng ứng dụng tốt bao gồm thuyết trình, vấn đáp, trực quan, thực hành, đặt vấn đề và giải quyết vấn đề,... trong đó, phương pháp thuyết trình nhóm là một trong sáu phương pháp được giáo viên sử dụng nhiều nhất nhằm nâng cao khả năng học tiếng Anh của sinh viên.

Ngoài ra, trong quá trình học tập ngoại ngữ sử dụng phương pháp thuyết trình, sinh viên sử dụng tổng hợp bốn kỹ năng ngôn ngữ một cách tự nhiên, trở thành chủ thể của hoạt động giao tiếp thực sự do sinh viên phát triển kỹ năng ngôn ngữ và phi ngôn ngữ (tìm kiếm, xử lý thông tin, ghi chép, soạn slide...) và trở thành người học chủ động (Lưu Quý Khương, 2006).

Về sử dụng phương pháp thuyết trình trong giảng dạy các ngoại ngữ khác như tiếng Pháp, trong nghiên cứu của Trương Đức Vinh, Hồ Thủy An (2023) đã dẫn đến kết luận về Thuyết trình: là cơ hội rèn luyện kỹ năng diễn đạt, tăng cường sự tự tin và nâng cao vốn từ vựng. Theo đó, Thuyết trình là phương pháp tốt để sinh viên tiếp thu nhiều kiến thức mới, nâng cao trình độ chuyên môn và ngôn ngữ.

Như vậy, theo các kết quả nghiên cứu trước đó của các tác giả, việc sử dụng phương pháp thuyết trình trong giảng dạy ngoại ngữ cho thấy các lợi ích đối với học tập ngoại ngữ do sinh viên có cơ hội phát huy tổng hợp bốn kỹ năng ngôn ngữ và trở thành chủ thể trong giao tiếp ngôn ngữ, đồng thời phát triển các kỹ năng khác cho sinh viên (kỹ năng tìm kiếm và xử lý thông tin, ghi chép...), tăng cường sự tự tin cho sinh viên.

2.3. Thuyết trình trong dạy/ học tiếng Nhật

Các nghiên cứu về phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong học tập tiếng Nhật hướng đến đối tượng là người nước ngoài học tiếng Nhật chủ yếu là các nghiên cứu của các nhà nghiên cứu Nhật Bản và còn khá hạn chế về số lượng.

Mục đích của phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong học tập tiếng Nhật là để học tiếng Nhật và cải thiện kỹ năng thuyết trình (Tawarayama, 2010). Điều này xuất phát từ việc cho rằng thuyết trình sẽ giúp người học rèn luyện khả năng giải thích bằng lời nói. Như vậy, để thuyết trình thành công thì phải có khả năng giải thích tốt bằng tiếng Nhật (Tawarayama, 2010).

Theo Yamada (2012), trong các giờ học tiếng Nhật, vì cả người nghe và người thuyết trình đều là người học tiếng Nhật, chính vì vậy cần truyền đạt nội dung bằng tiếng Nhật một cách dễ hiểu để người nghe có thể hiểu được. Chính vì vậy, người thuyết trình cần đặt sự chú ý vào người nghe, và cần được hướng dẫn về các kĩ năng thuyết trình như cách nói và giải thích bằng tiếng Nhật, cách trình bày cấu trúc nội dung của bài thuyết trình, cách thiết kế slide... để đạt được hiệu quả tốt của hoạt động thuyết trình bằng tiếng Nhật.

Bên cạnh đó, giáo dục tiếng Nhật bao gồm các nội dung: giáo dục ngôn ngữ và nhật bản học như xã hội, văn hóa, lịch sử, phong tục, tập quán Nhật Bản. Phương pháp Thuyết trình tiếng Nhật có thể được coi là một phương pháp hỗ trợ người học học môn học tiếng Nhật bao gồm cả 2 nội dung trên (Yamada, 2012). Theo đó, ngoài năng lực ngôn ngữ, người học cần phải có sự kết hợp giữa kiến thức ngôn ngữ và kiến thức tổng hợp phong phú về văn hóa, lịch sử, xã hội Nhật Bản... để có thể dùng từ ngữ giao tiếp được với người nghe.

Theo Yamada (2012), thuyết trình tiếng nhật là phương pháp hỗ trợ việc học tập tiếng Nhật của du học sinh thông qua trải nghiệm của cả người thuyết trình và người nghe. Trong nghiên cứu của tác giả, người nghe đã đặt ra nhiều câu hỏi với người thuyết trình. Do đó, người nghe đã không chỉ nghe nội dung thuyết trình mà còn hiểu nội dung và đưa ra các vấn đề chưa hiểu rõ, dùng tiếng Nhật để hỏi và người thuyết trình dùng tiếng Nhật để giải thích. Việc vấn đáp bằng tiếng Nhật trong quá trình thực hiện thuyết trình là một cơ hội tốt để người học thực hành giao tiếp tiếng Nhật và giao lưu văn hóa.

Kết quả thực nghiệm phương pháp thuyết trình tiếng Nhật đối với đối tượng là du học sinh năm đầu với trình độ tiếng Nhật sơ trung cấp, người học đều cảm thấy tự tin hơn khi thuyết trình tiếng Nhật sử dụng Powerpoint (Shigerusumi, 2015). Một số người học cảm thấy lo lắng về việc tạo slide và thuyết trình bằng tiếng Nhật, nhưng đa phần đều phản hồi là bản thân cảm thấy tự tin hơn sau khi được luyện tập nhiều lần.

3. Phương pháp nghiên cứu

3.1. Đối tượng và khách thể nghiên cứu

Đối tượng của nghiên cứu này là phương pháp thuyết trình tiếng Nhật và hiệu quả của phương pháp này trong hoạt động học tập tiếng Nhật của sinh viên năm 3 ngành Ngôn ngữ Nhật, Trường Ngoại ngữ và Du lịch (NN-DL), Đại học Công nghiệp Hà Nội (ĐHCN HN). Khách thể tham gia cung cấp dữ liệu cho nghiên cứu là 60 sinh viên năm thứ 3 (năm học 2023-2024) và 5 giáo viên tiếng Nhật tham gia giảng dạy các học phần tiếng Nhật của sinh viên năm thứ 3 có sử dụng phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật của sinh viên khi giảng dạy các học phần này.

3.2. Phương pháp tiếp cận và thu thập số liệu

Để trả lời cho các câu hỏi nghiên cứu đề ra, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát và phỏng vấn nhóm khách thể nghiên cứu. Cụ thể, nhóm nghiên cứu đã tiến hành khảo sát 68 sinh viên của 3 lớp sinh viên năm thứ ba ngành Ngôn ngữ Nhật qua biểu mẫu Google form và thu được 60/68 câu trả lời, đạt 88,2% số mẫu phiếu phát ra. Bảng câu hỏi dành cho sinh viên gồm 2 phần: Phần thông tin cá nhân của khách thể nghiên cứu và phần nội dung chính. Phần thông tin cá nhân của khách thể nghiên cứu bao gồm câu hỏi về trình độ tiếng Nhật đánh giá theo trình độ từ N5/N4/N3/N2/N1 của Kỳ thi năng lực tiếng Nhật JLPT (Japanese Language Proficient Test). Phần thông tin chính bao gồm 16 câu hỏi, trong đó có 4 câu hỏi đóng và 12 câu hỏi mở. Các câu hỏi đóng bao gồm các nội dung liên quan đến hình thức thuyết trình, các học phần áp dụng phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật, tần suất thực hiện thuyết trình, đánh giá chung của sinh viên về hiệu quả của phương pháp thuyết trình. Các câu hỏi mở yêu cầu sinh viên cung cấp thông tin: tự đánh giá của sinh viên về hiệu quả của phương pháp thuyết trình, những khó khăn sinh viên gặp phải khi tiến hành chuẩn bị/ thực hiện hoạt động thuyết trình, nguyên nhân dẫn đến những khó khăn đó, các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động thuyết trình, cách giải quyết của sinh viên với khó khăn, và đề xuất từ phía sinh viên.

Ngoài ra, nhóm nghiên cứu cũng đã tiến hành phỏng vấn 5 giáo viên tiếng Nhật (người Việt Nam) đã áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật cho hoạt động học tập của sinh viên năm thứ 3. Bảng câu hỏi phỏng vấn bao gồm 6 câu hỏi liên quan đến mục tiêu giờ học của giáo viên khi áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong hoạt động học tập của sinh viên, cách thức triển khai hoạt

động chuẩn bị thuyết trình và thuyết trình của giáo viên trước/ trong/ sau giờ học, hiệu quả của phương pháp này đối với việc học tập của sinh viên từ góc độ của giáo viên, những khó khăn của sinh viên mà giáo viên nhận thấy trong quá trình thực hiện hoạt động thuyết trình để thực hiện nhiệm vụ học tập.

4. Kết quả nghiên cứu và thảo luận

4.1. Thực trạng học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình của sinh viên

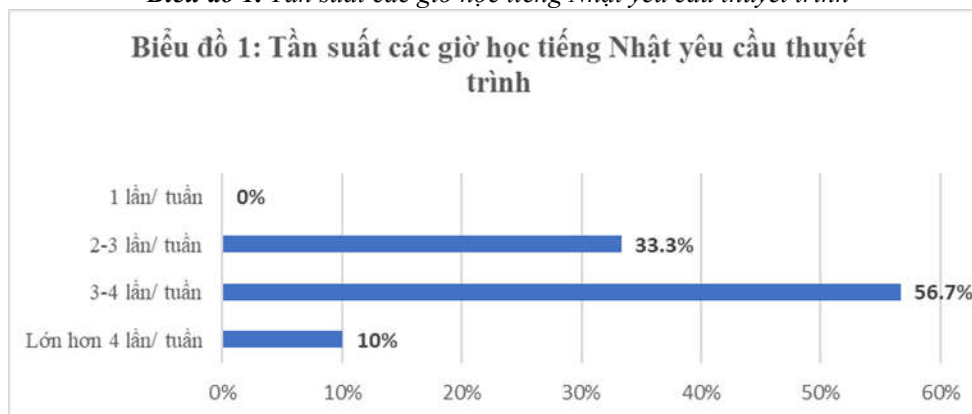
Trong quá trình học tập tiếng Nhật, từ phía giáo viên và người học đều nhận thấy người học vẫn gặp nhiều khó khăn với việc phát triển kỹ năng nói tiếng Nhật hơn so với các kỹ năng khác. Việc ứng dụng phương pháp thuyết trình trong học tập và giảng dạy tiếng Nhật đã được đưa vào phương pháp dạy học và học tập cho sinh viên ngành ngôn ngữ Nhật từ năm thứ 3 trở đi tại Khoa Ngôn ngữ Nhật Bản, Trường NNDL, ĐHCN HN, là một trong những phương pháp được kỳ vọng sẽ cải thiện vấn đề này. Thông qua kết quả khảo sát về thực trạng học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình của sinh viên, nhóm tác giả đã làm rõ được các vấn đề sau: (1) Hình thức phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật đang áp dụng, (2) Các môn học tiếng Nhật áp dụng hình thức thuyết trình để học tập, (3) Tần suất của việc học tập bằng phương pháp thuyết trình trong các giờ học tiếng Nhật.

Trong tổng số 60 sinh viên tham gia khảo sát, 100% sinh viên phản hồi về hình thức thuyết trình nhóm đã và đang được áp dụng trong các giờ học tiếng Nhật từ năm thứ 3 là hình thức thuyết trình nhóm, không có giờ học nào sử dụng hình thức thuyết trình cá nhân. Đến từ thực trạng sĩ số sinh viên/ lớp là 25-30 sinh viên/ lớp thì để kiểm soát thời gian của giờ học, việc giáo viên lựa chọn hình thức thuyết trình nhóm cho đa số các giờ học là dễ hiểu.

Bên cạnh đó, về danh mục các giờ học tiếng Nhật ứng dụng hình thức thuyết trình trong học tập, đa số sinh viên trả lời là tất cả các môn học, đặc biệt là các môn học về tiếng Nhật trung cấp (ngữ pháp, nghe, đọc, viết) và các môn học tiếng Nhật chuyên ngành (biên dịch, phiên dịch, văn hóa kinh doanh Nhật Bản, đất nước học...). Như vậy, có thể thấy giáo viên đã thống nhất về phương pháp học tập của các học phần từ năm thứ 3 là ứng dụng phương pháp học tập thông qua hình thức thuyết trình. Tuy nhiên, việc này vô hình chung tạo nên khối lượng lớn các môn học áp dụng cùng một hình thức học tập, dẫn đến tình trạng chưa đa dạng phương pháp học tập, đồng thời tạo áp lực cho sinh viên về việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp.

Để tìm hiểu rõ hơn về thực trạng này, nhóm nghiên cứu đã đưa ra các câu hỏi liên quan đến tần suất sinh viên phải tiến hành học tập bằng hình thức thuyết trình, và thời gian sinh viên sử dụng để chuẩn bị bài cho những giờ học yêu cầu thuyết trình.

Biểu đồ 1. Tần suất các giờ học tiếng Nhật yêu cầu thuyết trình





Biểu đồ 2. Thời gian sinh viên sử dụng để chuẩn bị bài cho mỗi giờ học thuyết trình

Từ dữ liệu của biểu đồ 1 và biểu đồ 2, nhóm nghiên cứu nhận thấy rằng phần lớn sinh viên phải tiến hành thuyết trình trong giờ học tiếng Nhật từ 2-4 lần/ tuần. Trong đó, 56.7% sinh viên thực hiện thuyết trình từ 3-4 lần/ tuần, 33.3% sinh viên thực hiện từ 2-3 lần/ tuần. Số lượng sinh viên thực hiện thuyết trình lớn hơn 4 lần/ tuần chỉ chiếm 10%, không có sinh viên nào không phải thực hiện thuyết trình khi tham gia các giờ học tiếng Nhật. Như vậy, có thể thấy, việc thuyết trình bằng tiếng Nhật trong các giờ học tiếng Nhật là một trong những yêu cầu của các học phần tiếng Nhật mà sinh viên đã tham gia. Tần suất sinh viên phải thực hiện thuyết trình tương đối nhiều so với thời khóa biểu học/ tuần của sinh viên. Sinh viên năm thứ ba ngành Ngôn ngữ Nhật trung bình học 5 môn tiếng Nhật/ kỳ, bao gồm cả các môn tiếng Nhật cơ bản và tiếng Nhật chuyên ngành. Vì vậy, tần suất các giờ học sinh viên cần chuẩn bị thuyết trình là khá nhiều trong tổng số các giờ học tiếng Nhật. Ngoài ra, các môn học tiếng Nhật là do sinh viên đăng ký từ đầu kỳ, nên sẽ có sinh viên tham gia nhiều giờ học cần thuyết trình, (80% môn học tiếng Nhật mà sinh viên đăng ký) và ngược lại (20%).

Do yêu cầu từ giáo viên của từng môn học mà sinh viên tham gia học tập, cũng như đặc điểm của phương pháp thuyết trình, sinh viên được yêu cầu cần phải chuẩn bị bài trước khi đến lớp, bao gồm: tìm hiểu và thu thập thông tin, đọc trước các nội dung tài liệu học tập, họp nhóm và chuẩn bị ppt, luyện tập thuyết trình... Vì vậy, việc sinh viên phải dành khá nhiều thời gian chuẩn bị cho giờ học thuyết trình là không thể tránh khỏi. Kết quả khảo sát về thời gian sinh viên sử dụng để chuẩn bị bài cho mỗi giờ học thuyết trình là nhiều hơn 5 tiếng/ lần thuyết trình, chiếm 75%. 17% sinh viên dành từ 3-4 tiếng cho việc chuẩn bị thuyết trình, 8% sinh viên dành 2-3 tiếng. Kết quả này cho thấy sự tương đồng với tần suất thực hiện thuyết trình của sinh viên trong các giờ học tiếng Nhật. Từ đó, phản ánh thực trạng về sự áp lực trong việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp của sinh viên, cùng với một số khó khăn mà sinh viên đã gặp phải trong quá trình học tập, sẽ được nhóm nghiên cứu trình bày ở phần sau.

4.2. Hiệu quả của học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình của sinh viên

Để tìm hiểu về mức độ hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật, nhóm nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn 5 giáo viên phụ trách giảng dạy các học phần của sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật năm thứ 3 và khảo sát sinh viên tham gia học tập các học phần này.

Bảng 1. Đánh giá về mức độ hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật

	Tự đánh giá của sinh viên	Đánh giá của Giáo viên
Rất hiệu quả	13%	0%
Hiệu quả	68%	80%
Không hiệu quả	18%	20%

Theo đó, đa số sinh viên đánh giá việc áp dụng phương pháp thuyết trình đã đem lại hiệu quả trong học tập tiếng Nhật. Cụ thể 13% sinh viên cho rằng “Rất hiệu quả”, 68% sinh viên cho rằng “Hiệu quả”. Kết quả này tương đồng với đánh giá từ phía giáo viên, khi 4/5 giáo viên tham gia phỏng

vấn cho rằng phương pháp thuyết trình có hiệu quả với việc học tập tiếng Nhật của sinh viên (tỉ lệ 80%). Nhóm nghiên cứu đã tiến hành phỏng vấn sâu với giáo viên và khảo sát cụ thể với sinh viên để tìm hiểu các khía cạnh hiệu quả của phương pháp này đối với việc học tập tiếng Nhật từ góc độ của giáo viên giảng dạy và sinh viên tham gia học tập. Về góc độ của sinh viên, kết quả khảo sát cho thấy phương pháp thuyết trình đem lại hiệu quả về nâng cao năng lực tiếng Nhật (bao gồm năng lực nói tiếng Nhật và hiểu các nội dung kiến thức của bài học bằng tiếng Nhật), năng lực tự học, kĩ năng mềm (khả năng làm việc nhóm, tự tin thuyết trình)

Bảng 2. Tự đánh giá của sinh viên về hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật

Phân loại hiệu quả	Nội dung cụ thể	Tỉ lệ
Nâng cao năng lực tiếng Nhật		50%
Năng lực nói tiếng Nhật	- Nâng cao khả năng nói tiếng Nhật một cách tự nhiên bởi vì khi thuyết trình sẽ hình dung ra những gì mình muốn nói và biểu đạt nó trực tiếp bằng lời nói của mình. - Phản xạ tiếng nhật tốt hơn, luyện phát âm tốt hơn.	23%
Hiểu các nội dung kiến thức của bài học bằng tiếng Nhật	- Có thể tổng hợp được hết các nội dung trong 1 buổi học. - Do cố gắng tự hiểu bài trước khi thuyết trình nên kiến thức đó sẽ nắm chắc hơn. - Do tiết kiệm thời gian giảng bài của GV, nên có thời gian làm bài và GV chữa bài tập. Vì vậy, SV hiểu bài kĩ hơn. - Hiểu sâu hơn kiến thức sẽ học thông qua việc giải thích nội dung thuyết trình.	27%
Năng lực tự học	- Tự mình tìm hiểu kiến thức mới. - Tự giác chuẩn bị bài trước khi đến lớp. - Có cơ hội tự tìm tòi học thêm kiến thức ngoài sách giáo trình.	32%
Kĩ năng mềm		18%
Khả năng làm việc nhóm	- Tăng khả năng làm việc nhóm giữa các thành viên.	5%
Tự tin	- Tăng sự tự tin khi đứng trước lớp, đứng trước đám đông. - Tự tin giao tiếp hơn, phản xạ tốt hơn	13%

Áp dụng phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật từ sự tự đánh giá của sinh viên đã cho thấy hiệu quả trong việc nâng cao năng lực tiếng Nhật nói chung của sinh viên từ sự hiểu và vận dụng các kiến thức trong bài học bằng tiếng Nhật (27%) (hiểu kiến thức => giải thích nội dung thuyết trình + làm bài tập + chữa bài tập => hiểu sâu kiến thức hơn, bao gồm các kiến thức tiếng Nhật trung cấp và tiếng Nhật chuyên ngành); đến nâng cao năng lực nói tiếng Nhật của sinh viên (23%), thể hiện ở việc cải thiện khả năng phát âm, sự phản xạ và sự tự nhiên trong nói/ giao tiếp bằng tiếng Nhật. Đồng thời, do yêu cầu của phương pháp thuyết trình và giáo viên môn học, sinh viên phải chuẩn bị bài trước khi đến lớp. Vì vậy, sinh viên đã có cơ hội phát huy năng lực tự học của bản thân thông qua việc tự tìm hiểu kiến thức mới trong giáo trình và thông tin liên quan đến nội dung học ngoài giáo trình (32%). Ngoài ra, một số sinh viên cho rằng phương pháp thuyết trình hỗ trợ sinh viên tăng sự tự tin và phản xạ trong giao tiếp (13%) và cải thiện khả năng làm việc nhóm của mình, nhưng tỉ lệ này là khá nhỏ (5%).

Kết quả này cho thấy có sự khác biệt trong đánh giá về hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật giữa giáo viên và sinh viên.

Bảng 3. Đánh giá của giáo viên về hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật

Phân loại hiệu quả	Nội dung cụ thể	Tỉ lệ
Khả năng thuyết	- SV được thuyết trình nhiều nên cải thiện nhiều về cách thuyết	80%

<i>trình bằng tiếng Nhật</i>	trình, nói tiếng Nhật lưu loát hơn.	
<i>Năng lực tiếng Nhật</i>	- SV hiểu và giải quyết được các câu hỏi, nội dung trong môn học.	60%
<i>Năng lực tự học</i>	- SV chủ động hơn trong việc tìm kiếm kiến thức mới. - SV chủ động trong việc chuẩn bị bài.	100%
<i>Khả năng làm việc nhóm</i>	- SV nâng cao khả năng làm việc nhóm, khả năng tự nghiên cứu.	100%
<i>Tự tin</i>	- Sinh viên tự tin hơn, tích cực sáng tạo hơn khi giải quyết vấn đề.	80%

Nhóm nghiên cứu nhận thấy, trong khi giáo viên tập trung vào hiệu quả đối với khả năng thuyết trình bằng tiếng Nhật, năng lực tự học và khả năng làm việc nhóm của sinh viên khi ứng dụng phương pháp thuyết trình trong học tập cho sinh viên; thì sinh viên đánh giá hiệu quả của phương pháp thuyết trình đối với nâng cao khả năng nói tiếng Nhật và hiểu nội dung bài học, năng lực tự học của bản thân. Có thể thấy, mục tiêu của giáo viên về phát triển năng lực tự học và khả năng nói (thuyết trình) tiếng Nhật cho sinh viên đã đạt được nhưng mục tiêu về nâng cao khả năng làm việc nhóm của sinh viên chưa đạt được nếu nhìn từ góc độ đánh giá của sinh viên. Điều này có thể xảy ra nếu giáo viên chưa có cách thức phân chia nhóm, phân công công việc và đánh giá, quản lý hoạt động nhóm cụ thể và hợp lý. Thực tế là các giáo viên tham gia phỏng vấn đã chỉ dựa trên kết quả của hoạt động nhóm là bài thuyết trình thể hiện trên lớp của nhóm sinh viên để đánh giá hiệu quả hoạt động nhóm, mà không có các tiêu chí đánh giá hiệu quả của hoạt động nhóm thông qua quá trình thực hiện các công việc của nhóm và đánh giá của các thành viên trong nhóm về hiệu quả của hoạt động nhóm của mình.

4.3. Những khó khăn của sinh viên khi học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình

Từ thực trạng học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình của sinh viên ngành Ngôn ngữ Nhật tại Trường NNDL, ĐHCN HN, nhóm nghiên cứu nhận thấy sinh viên gặp khá nhiều khó khăn trong việc học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình. Có thể nhận thấy có sự khác nhau trong cách nhìn nhận của giáo viên và sinh viên về những khó khăn của sinh viên trong việc học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình. Trong đó, sinh viên nhận thấy những khó khăn khách quan: tần suất phải làm thuyết trình, mất nhiều thời gian chuẩn bị bài, và khó khăn chủ quan: năng lực ngôn ngữ tiếng Nhật, kỹ năng thuyết trình. Mặt khác, giáo viên nhận thấy khó khăn khách quan: hạn chế của phương pháp thuyết trình, và khó khăn chủ quan: kỹ năng hoạt động nhóm và kỹ năng thuyết trình.

Bảng 4. Khó khăn trong học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình - Góc nhìn của sinh viên

Phân loại	Ý kiến của sinh viên	Tỉ lệ
Khó khăn khách quan - Tần suất thuyết trình - Thời gian chuẩn bị bài	- Tồn rất nhiều thời gian để chuẩn bị bài thuyết trình.	73%
	- Tần suất thuyết trình quá nhiều.	82%
Khó khăn chủ quan - Kỹ năng thuyết trình - Năng lực ngôn ngữ tiếng Nhật	- Thuyết trình chưa được tự nhiên, còn phụ thuộc nhiều vào slide.	68%
	- Chưa thể diễn đạt hết ý thể hiện khi thuyết trình bằng tiếng Nhật do hạn chế về từ vựng, ngữ pháp. - Chỉ hiểu phần nội dung kiến thức mà nhóm mình phải thuyết trình, những phần còn lại chưa thật sự hiểu rõ do không thật sự chú ý.	41%

Bảng 5. Khó khăn trong học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình - Góc nhìn của giáo viên

Phân loại	Ý kiến của giáo viên	Tỉ lệ
Khó khăn khách quan: Hạn chế của phương pháp thuyết trình	- Phương pháp thuyết trình không cung cấp đủ cơ hội cho tất cả sinh viên thực hành nói, nghe và viết trong thời gian của buổi học.	60%
	- Thời gian thuyết trình nhóm dài có thể khiến sinh viên cảm thấy nhàm chán và mất tập trung.	100%
Khó khăn chủ quan - Kỹ năng hoạt động nhóm - Kỹ năng thuyết trình	- Sinh viên các nhóm không có nội dung thuyết trình trong buổi học đó thường thiếu chú ý, không quan tâm nhiều đến các nội dung không phải của nhóm mình phụ trách. - Các nhóm thuyết trình hoạt động độc lập khiến cho việc thiếu tính tương tác giữa các nhóm. - Phân chia nhiệm vụ các thành viên trong nhóm vẫn chưa thực sự hiệu quả. - Một số sinh viên không quá tích cực trong hoạt động nhóm.	100%
	- Sinh viên thuyết trình còn phụ thuộc vào nội dung của slide, chưa tóm tắt được các ý chính của bài học. - Sinh viên thuyết trình chưa biết cách tương tác với bạn học, còn lúng túng khi diễn đạt bằng tiếng Nhật.	80%

Về khó khăn của sinh viên trong việc học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình, cả giáo viên và sinh viên đều nhận thấy những yếu tố khách quan và chủ quan ảnh hưởng đến hiệu quả thuyết trình của sinh viên. Đối với sinh viên, như đã đề cập ở các phần trên, việc phải thực hiện các bài thuyết trình trong các giờ học tiếng Nhật với tần suất nhiều và thời gian dành cho việc chuẩn bị bài thuyết trình trước khi đến lớp lớn, đã tạo lên áp lực khá lớn đối với sinh viên. Ngoài ra, sinh viên có xu hướng chỉ tập trung tìm hiểu nội dung kiến thức thuộc phần việc của nhóm, và chưa thật sự chú tâm vào việc học tập tìm hiểu nội dung cả bài học, dẫn đến chưa thật sự hiểu kĩ toàn bộ nội dung cần thiết của buổi học. Việc này kết hợp cùng với nhận xét từ phía giáo viên về khó khăn chủ quan của kỹ năng hoạt động nhóm là sinh viên thường thiếu chú ý đối với phần nội dung thuyết trình không phải nhóm mình phụ trách, dẫn đến việc không hiểu kĩ các phần khác trong nội dung buổi học. Ngoài ra, tuy sinh viên năm thứ 3 ngành Ngôn ngữ Nhật đại đa số đã đạt trình độ tiếng Nhật trung cấp (N3~N2 JLPT) nhưng đối với các môn chuyên ngành như Biên dịch, Phiên dịch, Nhật Bản học, thì từ vựng và kiến thức tiếng Nhật vẫn là thử thách với sinh viên. Vì vậy, sinh viên gặp khó khăn trong việc diễn đạt nội dung bằng tiếng Nhật là điều dễ hiểu.

Sự khác biệt có thể nhận thấy rõ ràng giữa góc nhìn của giáo viên và sinh viên đối với khó khăn của sinh viên khi học tập tiếng Nhật bằng phương pháp thuyết trình đó là sinh viên nhìn nhận dưới góc độ về hoàn cảnh tác động, sự thay đổi của cả kỹ năng và kiến thức sinh viên tiếp nhận trong quá trình học. Trong khi đó, do dưới ảnh hưởng của mục tiêu khi áp dụng phương pháp thuyết trình vào giờ học, giáo viên chỉ nhìn nhận dưới góc độ về sự thay đổi của kỹ năng của sinh viên trong quá trình học.

5. Đề xuất

Trong nghiên cứu này, nhóm nghiên cứu đã tìm hiểu thực trạng và hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật. Kết quả nghiên cứu cho thấy phương pháp học thuyết trình bằng tiếng Nhật khi được sử dụng đúng cách có thể mang lại nhiều lợi ích cho việc học tiếng Nhật của sinh viên. Mặt khác, phương pháp học thuyết trình trong học tiếng Nhật và cách thức thực hiện vẫn còn tồn tại những nhược điểm có thể gây ra nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến quá trình học tập của sinh viên. Vì vậy, nhóm nghiên cứu sẽ đưa ra một số đề xuất để cải thiện hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật của sinh viên.

5.1. Đề xuất đối với giáo viên thực hiện hoạt động thuyết trình bằng tiếng Nhật cho sinh viên trong các giờ học tiếng Nhật

Thứ nhất, giáo viên cần xác định mục tiêu của giờ học khi áp dụng phương pháp thuyết trình trong học tập tiếng Nhật của sinh viên: sự cải thiện về năng lực học tập tiếng Nhật của sinh viên, và sự cải thiện về kỹ năng của sinh viên (kỹ năng thuyết trình, kỹ năng hoạt động nhóm...). Từ đó, giáo viên cần xây dựng các tiêu chí đánh giá cụ thể và phù hợp để đánh giá sự cải thiện của sinh viên về năng lực học tập (các bài kiểm tra, bài luyện tập về nội dung học tập) và kỹ năng của sinh viên (các tiêu chí đánh giá kỹ năng thuyết trình, kỹ năng hoạt động nhóm).

Thứ hai, giáo viên cần nghiên cứu, xây dựng lịch giảng dạy và phương pháp học tập phù hợp với đối tượng sinh viên. Các giáo viên cần có sự trao đổi, điều chỉnh hợp lý và thống nhất về tần suất thuyết trình cho phù hợp với chương trình học và trình độ, năng lực của sinh viên. Việc yêu cầu sinh viên thực hiện nhiều bài thuyết trình trong một khoảng thời gian ngắn có thể khiến sinh viên áp lực, lo lắng và gặp khó khăn trong việc lập kế hoạch thực hiện nhiệm vụ học tập, dẫn đến tình trạng nhò nhò mọi nhiệm vụ học tập vào thời hạn cuối, dẫn đến kết quả học tập và hiệu quả của phương pháp thuyết trình trong học tập không như kỳ vọng.

Thứ ba, thay vì chỉ sử dụng hình thức thuyết trình nhóm, giáo viên có thể kết hợp xen kẽ với các bài thuyết trình dưới hình thức cá nhân. Điều này cho phép từng sinh viên có thể thể hiện năng lực học tập của bản thân và tránh phụ thuộc quá nhiều vào các bài thuyết trình của nhóm.

Thứ tư, sau mỗi hoạt động thuyết trình của sinh viên, bên cạnh việc đưa ra nhận xét về nội dung bài thuyết trình, giáo viên cần tóm tắt lại nội dung bài học, và mở rộng các kiến thức liên quan, giải đáp các câu hỏi của sinh viên về nội dung kiến thức của bài học, giúp sinh viên hiểu sâu và chắc hơn toàn bộ nội dung bài học, không chỉ phần nội dung thuộc công việc nhóm được phân công.

5.2. Đề xuất đối với sinh viên thực hiện hoạt động thuyết trình bằng tiếng Nhật

Thứ nhất, sinh viên cần nhận thức về hiệu quả của phương pháp thuyết trình đối với học tập tiếng Nhật của bản thân. Đầu tiên, sinh viên cần tháo gỡ rào cản tâm lý xem bài thuyết trình giống như bài tập về nhà, mà là một phương pháp học tập để sinh viên có cơ hội phát huy năng lực tự học của bản thân cũng như trau dồi các kỹ năng mềm khác (kỹ năng thuyết trình, kỹ năng hoạt động nhóm). Điều này sẽ hỗ trợ sinh viên giảm/ tránh các áp lực về mặt tâm lý khi có nhiều nhiệm vụ học tập cần phải thực hiện với thời gian có hạn.

Thứ hai, sinh viên cần chủ động tìm hiểu trước khi lên lớp về nội dung bài học. Đặc biệt đối với các nhiệm vụ thuyết trình tiếng Nhật trong môn học chuyên ngành, sinh viên cần chủ động tra cứu và tìm hiểu trước các từ vựng/ ngữ pháp/ thông tin bằng tiếng Nhật và tham vấn ý kiến của giáo viên khi chưa hiểu rõ. Sinh viên tiến hành họp nhóm và có bảng phân công công việc cho các thành viên cụ thể. Các nhóm cần lập dàn ý và chuẩn bị bài thuyết trình, luyện tập nhiều lần trước khi thuyết trình. Khi thuyết trình, các nhóm cần có các hoạt động tương tác với các nhóm khác, tránh sự mất tập trung trong quá trình hoạt động học tập.

Thứ ba, sinh viên cần thảo luận và tham khảo ý kiến góp ý của giáo viên về nội dung và hình thức thuyết trình, để được hỗ trợ tháo gỡ vướng mắc và khó khăn. Sinh viên cũng có thể tự lập kế hoạch hoàn thành các nhiệm vụ học tập, phân loại theo mức độ ưu tiên của từng nhiệm vụ học tập/ môn học và tham khảo ý kiến của giáo viên để đạt được hiệu quả trong hoạt động học tập, tránh tạo áp lực khi làm việc không có kế hoạch rõ ràng.

6. Kết luận

Với mục tiêu trả lời các câu hỏi nghiên cứu đề ra liên quan đến thực trạng áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong hoạt động học tập tiếng Nhật, hiệu quả của phương pháp thuyết trình tiếng Nhật với sinh viên và những khó khăn sinh viên gặp phải trong quá trình học tập tiếng Nhật bằng phương pháp này, nhóm nghiên cứu đã đạt được một số kết quả.

Trước hết, kết quả nghiên cứu cho thấy, phương pháp thuyết trình tiếng Nhật đã và đang được áp dụng trong hầu hết các học phần tiếng Nhật trình độ trung cấp và chuyên ngành của sinh viên năm thứ 3, ngành Ngôn ngữ Nhật, Trường NN-DL, ĐHCN HN. Do đặc điểm của phương pháp thuyết trình và yêu cầu từ giáo viên giảng dạy, tần suất sinh viên phải thực hiện thuyết trình và thời gian dành cho việc chuẩn bị bài trước khi đến lớp khá lớn. Điều này đã dẫn đến tình trạng sinh viên gặp áp lực khi chuẩn bị bài và hiệu quả của bài thuyết trình/ hoạt động thuyết trình không được như kỳ vọng của cả giáo viên và sinh viên. Tiếp theo, hiệu quả của phương pháp thuyết trình tiếng Nhật từ góc độ

của sinh viên cho thấy rõ rệt nhất về sự nâng cao của năng lực tiếng Nhật và năng lực tự học, từ góc độ của giáo viên cho thấy về năng lực tự học của sinh viên, sự phát triển của các kĩ năng (kĩ năng thuyết trình, kĩ năng làm việc nhóm). Điểm khác biệt là do đánh giá của giáo viên về tính hiệu quả của phương pháp áp dụng bị ảnh hưởng bởi mục tiêu giờ học do giáo viên đặt ra. Cuối cùng, những khó khăn của sinh viên khi áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật trong quá trình học tập từ góc độ của cả giáo viên và sinh viên đều có các khó khăn mang tính khách quan và chủ quan. Sự khác biệt giữa nhìn nhận về khó khăn của sinh viên dưới góc độ của giáo viên và sinh viên là giáo viên nhìn nhận dưới góc độ về sự thay đổi của kĩ năng của sinh viên trong quá trình học do giáo viên đề ra mục tiêu khi áp dụng phương pháp thuyết trình vào giờ học; sinh viên nhìn nhận dưới góc độ về hoàn cảnh tác động, sự thay đổi của cả kĩ năng và kiến thức sinh viên tiếp nhận trong quá trình học.

Tuy nhiên, trong nghiên cứu này đối tượng khách thể nghiên cứu chỉ giới hạn ở sinh viên năm 3 trình độ tiếng Nhật trung cấp, Trường NN-DL, ĐHCN HN. Các đối tượng khách thể nghiên cứu cần được mở rộng ra sinh viên ngành ngôn ngữ Nhật ở các trình độ và trong phạm vi rộng hơn để có sự so sánh mang tính tổng quát và khách quan hơn. Ngoài ra, các nghiên cứu liên quan đến hiệu quả của phương pháp kết hợp hoạt động học tập áp dụng phương pháp thuyết trình tiếng Nhật cơ bản ở mức độ giới thiệu cho sinh viên cách thức tiến hành hoạt động thuyết trình tiếng Nhật hiệu quả và hoạt động học tập áp dụng phương pháp thuyết trình với các nội dung tiếng Nhật nâng cao theo trình độ, cần được tiến hành trong tương lai. Mặc dù vậy, kết quả của nghiên cứu này đã cung cấp một số kết quả về vấn đề thực tiễn trong phương pháp giảng dạy và học tập tiếng Nhật tại Trường NN-DL, ĐHCN HN, và có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo cho các nghiên cứu cùng vấn đề về phương pháp thiết kế hoạt động giảng dạy và học tập tiếng Nhật của các cơ sở đào tạo có chương trình đào tạo Ngôn ngữ Nhật tương đương.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Tiếng Việt

1. Nguyễn Thị Thu Trang (2019), "Thực trạng kĩ năng thuyết trình của sinh viên sư phạm Trường Đại học Đồng Nai", Tạp chí *Khoa học*, Đại học Đồng Nai, số 13, tr.9-19.
2. Nguyễn Thị Thu Hiền (2018), "Nghiên cứu hiệu quả của phương pháp thuyết trình nhóm tới khả năng nói tiếng Anh của sinh viên năm thứ nhất tại Học viện Quân Y", Tạp chí *Khoa học*, Đại học Đồng Nai, số 13, tr.46-57.
3. Đào Thị Diệu Linh (2017), "Một số yếu tố ảnh hưởng đến kĩ năng ghi nhớ từ tiếng Anh của học sinh lớp 6", Tạp chí *Nghiên cứu nước ngoài*, 33(5), tr.66-76.
4. Lưu Quý Khương (2006), "Áp dụng hoạt động thuyết trình để nâng cao chất lượng dạy - học các môn lí thuyết cho sinh viên ngoại ngữ", *VNU Journal of Foreign Studies*, 3(22), tr.53-59.
5. Trương Đức Vinh, Hồ Thủy An (2023), "Năng lực thuyết trình tiếng Pháp của sinh viên tiếng Pháp năm 2", Tạp chí *Khoa học Ngôn ngữ và Văn hóa*, tập 7 số 1, tr.96-107.

Tiếng Nước ngoài

6. Hiệp hội giáo dục thuyết trình Nhật Bản 一般社団法人日本プレゼンテーション教育協会ホームページ <http://jpea.jp/presentation.html>
7. Muramatsu Kenichi (1997), 「プレゼンテーション能力測定尺度の作成」メディア教育開発センター研究報告 104, 13-47.
8. King, J. (2002), Preparing EFL Learners for Oral Presentations. *Dong Hwa Journal of Humanistic Studies*, 4, 401- 418. <http://iteslj.org/Lessons/King-PublicSpeaking.html>.
9. Lytaeva, M. A., & Talalakina, E. V. (2011), "Academic skills: Susnost',model', praktika [Academic skills: Nature, model, experience]", *Journal of Educational Studies*, 4, 178-201.

10. Tawarayama Yuji (2010), 漸進的リハーサルを組み込んだ話す活動－アカデミックな活動へのソフトランディングを目指して」日本語教育方法研究会誌 17 (1) , 18-19, .
11. 山田陽子(2012)「スライド作成と口頭表現技術を学ぶ日本語教育－留学生の『日本語プレゼンテーション授業』から－」『人間文化研究』第17号、169-180.
12. 山田陽子(2012)「留学生対象の『日本語プレゼンテーション』授業実践報告話し方・研究調査・スライド作成の学習プロセスから」日本語教育学会『日本語教育学会北陸地区,第3回研究集会予稿集』11-12.
13. 山田陽子(2012)『日本語プレゼンテーション』授業における学習者自身の『振り返り』の意義」『日本語教育学会中国地区第9回研究集会』.
14. Shigerusumi Kazuyo (2015), 大学初年次留学生対象日本語科目におけるプレゼンテーション教育の授業設計, 東京情報大学研究論集 Vol. 19 No.1, 13-27.

Japanese presentation method and it's effectiveness in learning Japanese

Abstract: This study focuses on understanding the current situation of applying Japanese presentation methods in students' Japanese learning activities. Result showed that the Japanese presentation method was applied quite often and students had to spend a lot of time preparing lessons. This has led to students being pressured when preparing lessons and the effectiveness of presentation activities did not the expectations of both teachers and students. Secondly, the effectiveness of the Japanese presentation method from the student's perspective is the improvement of Japanese language ability and self-study ability, from the teacher's perspective it is the student's self-study ability, the improvement of soft skills (presentation skills, teamwork skills). Thirdly, from the perspective of both teachers and students, difficulties that student have facing on when applying the Japanese presentation method in the learning process, are objective difficulties (from learning activities organization) and subjective difficulties (from the learner's ability). Therefore, the authors propose some suggestion for improving the effectiveness of Japanese presentation methods in learning activities.

Key words: presentation methods; Japanese; speaking skills; learning activities; self-study ability.